TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 206/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 22/6/ 2021
V/v tranh chấp "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Bé;

2. Ông Nguyễn Văn Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Lắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 147/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 265/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 243/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Ngô Thị M K, sinh năm 1993; Cư trú: ấp Mỹ Đức, xã MHĐ, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Ngô Thanh V, sinh năm 1989;Cư trú: ấp Mỹ Đức, xã MHĐ, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết nguyên đơn bà Ngô Thị M K trình bày: Bà và ông V chung sống với nhau vào năm 2009, có đăng ký kết hôn, hôn nhân do tự tìm hiểu. Vợ chồng chung sống đến 2019 năm thì phát sinh mâu thuẫn và không còn chung sống khoảng 02 năm cho đến nay. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, mâu thuẫn về tài chính chồng không lo phụ giúp vợ, thường hay cãi nhau, chồng không hàn gắn, gia đình hai bên gia

đình hàn gắn nhưng không được. Nay tình cảm không còn tôi xin ly hôn với Ngô Thanh V.

- *Về quan hệ con chung*: Có 01 con chung tên Ngô Thanh A, sinh ngày 25/8/2010. Hiện bà K đang nuôi dưỡng, khi ly hôn bà yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu ông V cấp dưỡng.

- *Về quan hệ* tài sản chung: Bà K trình bày không có.

- *Về quan hệ* nợ chung: Bà K trình bày không có.

Bị đơn ông Ngô Thanh V đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông V không gửi văn bản cũng như không tham gia các phiên hòa giải nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông V về yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị M K.

Tại phiên tòa,

Bà Ngô Thị M K vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ông Ngô Thanh V vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Ngô Thanh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 02 để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Ngô Thanh V.

Bà Ngô Thị M K khởi kiện xin ly hôn ông Ngô Thanh V. Ông V có nơi cư trú tại ấp Mỹ Đức, xã MHĐ, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện C thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Ngô Thị M K và ông Ngô Thanh V kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MHĐ, huyện C, tỉnh An Giang ngày 06/12/2017; theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Căn cứ lời trình bày của bà Ngô Thị M K, sau khi kết hôn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn về tài chính, chồng không phụ giúp vợ con, thường hay cãi nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng để tiến hành hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng cho bà K và ông V nhưng ông V đều vắng mặt; xem như đã tự từ bỏ quyền của mình nên Tòa án không hòa giải được, thể hiện ông V không có thiện chí níu kéo quan hệ hôn nhân giữa ông bà. Do đó, có đủ căn cứ để xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, việc bà K yêu cầu ly hôn với ông V phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên có cơ sở chấp nhận.

- *Về quan hệ con chung*: Có 01 con chung tên Ngô Thanh A, sinh ngày 25/8/2010, hiện bà K đang nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, bà K yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Xét thấy, việc giao con chung chưa thành niên cho người chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn phải đảm bảo điều kiện phát triển tốt nhất cho con cả về vật chất lẫn tinh thần. Mặc khác, quá trình giải quyết Tòa án đã tiến hành ghi nhận ý kiến của cháu A, cháu A có nguyện vọng được sống với bà K, nên tình cảm của cháu đã gắn liền với người nuôi dưỡng và bà K được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung nên yêu cầu của bà K phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Do bà K không có ý kiến không yêu cầu ông Ngô Thanh V về việc cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

- *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 28, 35, 146, 147, 212, 213, 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị M K.

2. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Ngô Thị M K được ly hôn ông Ngô Thanh V.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 228 ngày 06/12/2017 của Ủy ban nhân dân xã MHĐ, huyện C, tỉnh An Giang cấp cho bà Ngô Thị M K và ông Ngô Thanh V, không còn giá trị pháp lý.

3. *Về quan hệ con chung*: Bà Ngô Thị M K được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Ngô Thanh A, sinh ngày 25/8/2010, hiện đang sống chung với bà K. Ông Ngô Thanh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà K cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

4. *Về quan hệ tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. *Về quan hệ nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

6. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Ngô Thị M K phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai số 0006112 ngày 25/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

7. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh An Giang;*
- *VKSND huyện C;*
- *Chi cục THADS huyện C;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Thanh